

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2018/HS-ST
Ngày: 29/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đồng Thị Thanh Hương

Bà Hoàng Thị Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lã Hoàng Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường xét xử Hình sự, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 143/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H**, (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam

Sinh năm 1968, tại H - Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn Trường An, xã Trường Yên, huyện H, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ và bà Vũ Thị Ht; Có vợ là Dương Thị T và 02 con đã trưởng thành;

Tiền án: Chưa có;

Tiền sự: Ngày 25/5/2017 Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Lịch sử bản thân:

- Tại bản án số 32 ngày 02/11/2004 Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

- Ngày 11/10/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/8/2018 đến ngày 26/8/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Văn K, sinh

năm 1995; Trú tại: thôn Trường An, xã Trường Yên, huyện H, tỉnh Ninh Bình, (Có mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Q, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/8/2018, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 35M1-..76 đi từ nhà sang khu vực đường Quốc lộ 10 thuộc xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định để mua ma túy về sử dụng. Khi đi qua cầu Non Nước khoảng 01 km, Hoan đến một ngôi nhà ven đường có chiếc cổng sắt rồi đưa qua một lỗ nhỏ ở cánh cửa sổ tiền 200.000 đồng nói “Bán cho một gói hê rô in”, có người đứng phía trong cánh cửa cầm tiền rồi đưa lại cho H một gói ma túy được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng. Mua được ma túy, H cầm ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ để sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 20 cùng ngày, khi H đi đến đường Tràng An thuộc thôn T, xã N, thành phố N thì bị Tổ công tác của Công an phường N phối hợp với Công an xã N đang làm nhiệm vụ tại khu vực phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu H dừng xe để kiểm tra hành chính. Do sợ hãi H đã ném gói ma túy vừa mua được từ tay trái xuống mặt đường ngay tại vị trí chân H đứng thì bị Tổ công tác phát hiện, yêu cầu H nhặt lên giao nộp. Kiểm tra gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng thấy bên trong là chất bột dạng cục màu trắng. H khai nhận đó là hêrôine H vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành niêm phong gói ma túy trên theo quy định và đưa H cùng tang vật, mời người chứng kiến về trụ sở Công an xã N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 35M1-..76.

Tại Kết luận giám định 167/KLGD-PC09-MT ngày 25/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình: “*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1834 gam, là ma túy, loại Heroine*”.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 167/KLGD-PC09-MT ngày 25/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Tại bản cáo trạng số 142/CT-VKS ngày 06/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; xử phạt

Trần Văn H từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS);

+ Tịch thu tiêu hủy 0,1303 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong bì thư theo quy định của pháp luật.

+ Trả lại cho anh Trần Văn K xe mô tô nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 35M1-3876.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL: 21/22); Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng (BL: 20); kết luận giám định số 167/KLGĐ-MT ngày 25/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình (BL: 28). Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận khoảng 10 giờ 20 phút ngày 23/8/2018, tại khu vực đường Trảng An, thuộc thôn Thượng, xã Ninh Nhất, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Trần Văn H có hành vi cất giữ trái phép 0,1834 gam là chất ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị phát hiện, bắt giữ. (Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục 1, số thứ tự 9; nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự đồng thời biết rất rõ tác hại của ma túy và việc mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy bị nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, thấy: hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản Cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,1834 gam nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Trần Văn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích vụ lợi vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 35M1-..76 thu giữ của Trần Văn H quá trình điều tra xác định là của anh Trần Văn K (Con trai của H); Ngày 23/8/2018 anh K cho H mượn để đi lại nhưng việc H sử dụng xe để đi mua ma túy anh K không biết; Vì vậy, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho Trần Văn K.

- Đối với 0,1303 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[3] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người không quen biết nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

- Anh Nguyễn Văn T là người đứng tên chủ xe đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 35M1-..76 nêu trên, tuy nhiên anh T và anh K đã thừa nhận việc mua bán xe cho nhau, do vậy anh T không có quyền lợi, nghĩa vụ gì liên quan trong vụ án.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; khoản 2 các điều 135 và 136 BLTTHS. Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo Trần Văn H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2018.

2. Xử lý vật chứng:

2.1. Tịch thu tiêu hủy 0,1303 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu.

2.2. Trả lại cho anh Trần Văn K chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 35M1-..76.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2018 giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N)

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000đ.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt có được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Chi cục THA.DS thành phố N;
- Thi hành án HS;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu (Hồ sơ, VP).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn